

## BÁO CÁO TÓM TẮT

# QUYỀN NUÔI CON NUÔI CỦA NGƯỜI ĐỒNG TÍNH, SONG TÍNH VÀ CHUYỂN GIỚI TẠI VIỆT NAM



Tại Việt Nam, người đồng tính, song tính và chuyển giới, hay còn gọi là LGBT, còn gặp phải nhiều kỳ thị và phân biệt đối xử. Tuy nhiên, xã hội và các cơ quan nhà nước đã có nhiều chuyển biến tích cực về nhận thức liên quan tới đa dạng giới và tính dục. Trong bối cảnh sửa đổi Luật Hôn nhân và Gia đình và Bộ luật Dân sự, đa dạng giới và tính dục đã được đề cập nhiều hơn trong xã hội, trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại các kỳ họp Quốc hội.

Vấn đề nuôi con nuôi của các cặp đôi cùng giới tính đã có một số công trình nghiên cứu trên thế giới nhưng hoàn toàn vắng mặt tại Việt Nam. Nghiên cứu về vấn đề này tại Việt Nam là cần thiết nhằm (i) làm rõ những khoảng trống và những điểm chưa đồng nhất trong hệ thống pháp luật Việt Nam liên quan tới đa dạng giới và tính dục, và quyền của trẻ em trong lĩnh vực nuôi con nuôi từ phương diện bảo vệ quyền; (ii) tìm hiểu nhu cầu thực tế của người đồng tính, song tính, hoặc chuyển giới tại Việt Nam đối với việc nuôi con nuôi và các vấn đề liên quan; (iii) tìm hiểu rõ quan điểm và thái độ của cộng đồng đối với việc ghi nhận quyền nuôi con nuôi của các cặp đôi cùng giới tính; và (iv) xác định các hoạt động cần thiết, hướng tới việc dỡ bỏ các rào cản pháp lý và thủ tục hành chính, bao gồm cả việc sửa Luật Nuôi con nuôi và các văn bản pháp luật có liên quan, nhằm ghi nhận và bảo vệ quyền nuôi con nuôi của các cặp đôi cùng giới tính.

Với cách tiếp cận dựa trên quyền, nghiên cứu về Quyền nuôi con nuôi của người đồng tính, song tính và chuyển giới tại Việt Nam so sánh các quy định của các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia cũng như các quy định của pháp luật Việt Nam về đa dạng giới và tính dục và quyền của trẻ em. Nghiên cứu tập trung vào lĩnh vực nuôi con nuôi nhằm làm rõ những vướng mắc đang tồn tại trong hệ thống pháp luật và thực thi pháp luật ở Việt Nam. Rõ ràng là quyền bình đẳng và không bị phân biệt đối xử là những nguyên tắc nền tảng của Luật Nhân quyền quốc tế. Theo đó, người đồng tính, song tính và chuyển giới có đầy đủ các quyền con người như những cá nhân khác trong mọi lĩnh vực của đời sống, trong đó có các quyền

như quyền kết hôn, quyền lập gia đình, quyền nuôi con, quyền nhận con nuôi. Đồng thời, Luật Nhân quyền quốc tế đề cao nguyên tắc về quyền trẻ em, “không phân biệt đối xử” và “vì lợi ích tốt nhất của trẻ em”. Trẻ em cần được bảo vệ và không có bất kì sự phân biệt đối xử nào, dù là trẻ em đồng tính hay trẻ em dị tính, trẻ em chuyển giới hay không chuyển giới, trẻ em sống trong gia đình có một cha và một mẹ hay trẻ em sống trong gia đình có hai cha hoặc hai mẹ. Những nguyên tắc này đã được thể hiện trong Hiến pháp và pháp luật Việt Nam, tuy nhiên kết quả Nghiên cứu cho thấy một số quy định pháp luật còn mang tính chủ quan và chưa thực sự rõ ràng. Điều này đã gây nên những khó khăn trong việc thực thi pháp luật và dẫn đến quyền nuôi con nuôi của các cá nhân là người đồng tính, song tính và chuyển giới chưa được bảo đảm.

Trên thực tế, người đồng tính, song tính và chuyển giới có mong muốn chung sống, nuôi con và nhận nuôi con nuôi tương tự như những cá nhân khác. Do nhiều điều kiện, thách thức từ nhận thức hiện nay của xã hội nên việc thực hiện mong muốn này còn gặp nhiều khó khăn. Sự thừa nhận của pháp luật, sự ủng hộ của chính quyền địa phương, sự ủng hộ của gia đình, thái độ của cộng đồng và xã hội, sự ủng hộ của bạn đời và người yêu, và tâm lý của chính người đồng tính, song tính và chuyển giới có tác động rất quan trọng tới việc họ nhận nuôi con nuôi.

Hiện tại, pháp luật Việt Nam không đề cập tới xu hướng tính dục hoặc bản dạng giới của người nhận nuôi con nuôi hoặc của người giám hộ, người đại diện. Trong tương lai, Nhà nước cần thể hiện trong luật và các hướng dẫn về thủ tục hành chính nguyên tắc tôn trọng và chống phân biệt đối xử dựa trên xu hướng tính dục và bản dạng giới, đồng thời đề cao các quyền tự do cơ bản của con người, phù hợp với định hướng xây dựng một xã hội công bằng, tự do, bác ái và ngày càng dân chủ hơn. Khi Nhà nước và pháp luật đã ghi nhận và bảo vệ, thái độ của công chúng đối với sự đa dạng giới và tính dục sẽ cởi mở hơn; người đồng tính, song tính và chuyển giới sẽ có điều kiện tốt hơn trong đời sống.

Trên cơ sở phân tích các số liệu định lượng và các ý kiến thu thập được trong quá trình nghiên cứu, nghiên cứu về Quyền nuôi con nuôi của người đồng tính, song tính và chuyển giới tại Việt Nam kiến nghị:

- sửa đổi một số quy định tại một số luật hoặc dự thảo luật, như dự thảo Bộ luật Dân sự về quyền được có người giám hộ, quyền được có người đại diện theo pháp luật, quyền được xác định lại giới tính;
- sửa đổi Luật Nuôi con nuôi theo hướng mở rộng hình thức, quy định rõ ràng các điều kiện đối với nhận nuôi con nuôi, nhận nuôi trẻ tạm thời hoặc nuôi trong một thời hạn xác định, và việc nhận nuôi con của các cặp đôi;
- sửa đổi Luật Bình đẳng giới theo hướng chuẩn hóa các khái niệm và định nghĩa về giới và tính dục, bao gồm các định nghĩa xu hướng tính dục, bản dạng giới và thể hiện giới, để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người đồng tính, song tính và chuyển giới trong việc tham gia vào các hoạt động của đời sống;
- đồng thời, đề nghị sửa đổi các quy định của Luật Bảo vệ, Chăm sóc và Giáo dục trẻ em và Luật Hộ tịch theo hướng bảo vệ và hỗ trợ các trẻ em có hai cha hoặc hai mẹ, có cha hoặc mẹ là người chuyển giới, và bảo đảm các quyền của người đồng tính, song tính và chuyển giới và người thân của họ.

Nhà nước Việt Nam đang tiến hành rà soát các quy định pháp luật để sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện cho phù hợp với Hiến pháp sửa đổi năm 2013. Dù đặc điểm văn hóa, pháp luật của mỗi quốc gia có thể có những đặc thù, khác biệt nhưng cần hướng tới việc tuân thủ các chuẩn mực nhân quyền và pháp luật quốc tế. Việc pháp luật và các cơ quan thực thi pháp luật ghi nhận, bảo vệ và tạo điều kiện thực thi quyền nuôi con nuôi của người đồng tính, song tính và chuyển giới, quyền của trẻ em không phân biệt khuôn mẫu gia đình hay cha, mẹ sẽ làm một bước tiến tích cực trong tiến trình hiện thực hóa các nguyên tắc và qui định mới về nhân quyền và quyền công dân trong Hiến pháp vào đời sống.